

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến:

Một số giải pháp xây dựng môi trường và cho trẻ 24- 36 tháng thực hành trải nghiệm

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

Áp dụng trong tất cả các lĩnh vực và hoạt động hàng ngày của trẻ

3. Thời gian áp dụng sáng kiến:

Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 4 năm 2026

4. Tác giả:

Họ và tên: Trần Thị Ngọc Phương

Ngày, tháng, năm sinh: 08/11/1991

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên - Trường Mầm Non Thanh Sơn

Điện thoại: 0396.850.056

B. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn sáng kiến

Với thông điệp gửi tới phụ huynh: “Mỗi chiếc lá bé nhất được, mỗi viên sỏi bé chạm vào là một bài học vô giá về thế giới. Hãy cùng nhà trường tặng cho con một tuổi thơ ngập tràn hương vị thiên nhiên thay vì những món đồ chơi công nghiệp.

Với mong muốn giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, thoải mái trải nghiệm tìm tòi khám phá thế giới mà không gò bó. Từ đó giúp trẻ hình thành nhân cách, phát triển năng lực phẩm chất, những kỹ năng sống cần thiết cho cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, kích thích tư duy sáng tạo của mỗi cá nhân trẻ phù hợp với tâm sinh lý của trẻ 24- 36 tháng.

Vậy phải làm thế nào để giúp trẻ được thoải mái tìm tòi, thỏa mãn sự thích thú khám phá thế giới xung quanh? Làm thế nào để giúp trẻ tự tin tham gia vào các hoạt động mà không cảm thấy bị gò bó? Làm thế nào để giúp trẻ phát âm được nhiều hơn để tăng vốn từ, chủ động khi giao tiếp và bày tỏ nhu cầu của mình với người khác. Bản khoản từ những điều đó tôi đã mạnh dạn lựa chọn đề tài ***“Một số giải pháp xây dựng môi trường và cho trẻ 24- 36 tháng thực hành trải nghiệm”***

2. Bối cảnh của sáng kiến

Sáng kiến được thực hiện tại lớp nhà trẻ B2 (24 – 36 tháng) Trường Mầm non Thanh Sơn trong năm học 2025 - 2026.

2.1. Không gian thực hiện

Sáng kiến được thực hiện tại Trường Mầm non Thanh Sơn - Một môi trường giáo dục thân thiện, gần gũi với thiên nhiên. Nhà trường có khuôn viên tương đối rộng, có sân chơi, vườn cây, khu vực hoạt động ngoài trời, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

Lớp học của tôi phụ trách là nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi, với không gian được bố trí gọn gàng, an toàn, có các góc chơi như: góc thao tác vai; góc hoạt động với đồ vật; góc nghệ thuật; góc kỹ năng sống, góc thiên nhiên... Tuy nhiên, việc khai thác môi trường để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ đôi lúc còn chưa linh hoạt, chưa tận dụng được hết tiềm năng sẵn có.

2.2. Thời gian thực hiện

Sáng kiến được triển khai trong năm học, thông qua các hoạt động hằng ngày của trẻ như: Đón - trả trẻ, hoạt động học có chủ định, chơi ngoài trời, chơi, hoạt động ở các góc và các hoạt động sinh hoạt hàng ngày

Quá trình thực hiện được tiến hành thường xuyên, liên tục và có điều chỉnh linh hoạt theo từng giai đoạn phát triển của trẻ cũng như điều kiện thực tế lớp học của tôi.

2.3. Thực trạng của việc thực hiện

*** Thuận lợi**

- **Đối với trẻ:** Đa số trẻ ở độ tuổi 24 - 36 tháng tuổi rất hiếu động, tò mò, thích được khám phá và trải nghiệm những điều mới lạ xung quanh. Trẻ hứng thú khi được tham gia các hoạt động có sự vận động, thao tác trực tiếp như sờ, nắm, xếp, lắp, chơi với đồ vật thật. Một số trẻ đã mạnh dạn hơn trong giao tiếp, biết làm theo hướng dẫn đơn giản của cô, bước đầu hình thành thói quen tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.

- **Đối với giáo viên:** Bản thân tôi luôn có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ, tích cực học hỏi và đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động. Tôi thường xuyên tìm tòi, sưu tầm nguyên vật liệu, thiết kế các hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Đồng thời, giáo viên trong trường có sự trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện.

- **Đối với nhà trường:** Trường Mầm non Thanh Sơn luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất như sân chơi, đồ dùng, đồ chơi, môi trường học tập tương đối phong phú, an toàn, thân thiện. Bên cạnh đó, nhà trường cũng thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, giúp giáo viên nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- **Đối với phụ huynh:** Đa số phụ huynh quan tâm đến việc phát triển của con em mình. Nhiều phụ huynh có tinh thần phối hợp với giáo viên, sẵn sàng hỗ trợ nguyên vật liệu đơn giản như vỏ hộp, chai nhựa, đồ dùng tái chế... để phục vụ hoạt động trải nghiệm cho trẻ. Một số phụ huynh cũng chú ý rèn luyện thêm kỹ năng cho trẻ tại nhà.

*** Khó khăn**

- **Đối với trẻ:** Do đặc điểm lứa tuổi còn nhỏ, khả năng tập trung của trẻ chưa cao, dễ bị phân tán, nhanh chán. Nhiều trẻ còn nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia hoạt động; một số trẻ kỹ năng tự phục vụ còn hạn chế, chưa biết phối hợp với bạn khi tham gia trải nghiệm. Khả năng ngôn ngữ của trẻ chưa phát triển đồng đều nên việc diễn đạt cảm nhận sau trải nghiệm còn khó khăn.

- **Đối với giáo viên:** Mặc dù đã có sự cố gắng nhưng đôi khi việc tổ chức hoạt động trải nghiệm còn chưa thật sự phong phú, linh hoạt, chưa khai thác hết tính tích cực của trẻ. Một số hoạt động còn mang tính hướng dẫn, làm mẫu nhiều, chưa tạo nhiều cơ hội để trẻ tự khám phá. Việc chuẩn bị học liệu đôi khi còn mất nhiều thời gian, công sức.

- **Đối với nhà trường:** Cơ sở vật chất tuy đã được quan tâm nhưng vẫn còn hạn chế với những đồ dùng, đồ chơi trải nghiệm ở lứa tuổi này. Không gian tổ chức hoạt động ngoài trời đôi khi còn bị ảnh hưởng bởi thời tiết, chưa đảm bảo cho việc tổ chức thường xuyên.

- **Đối với phụ huynh:** Một số phụ huynh còn bận rộn, chưa có nhiều thời gian quan tâm, phối hợp cùng giáo viên trong việc tạo cơ hội trải nghiệm cho trẻ tại nhà. Một số phụ huynh còn có tâm lý làm thay cho con, chưa mạnh dạn để trẻ tự làm, tự khám phá nên phần nào ảnh hưởng đến việc hình thành kỹ năng cho trẻ.

2.4. Tổng quan những thông tin về vấn đề cần nghiên cứu

Trong giáo dục mầm non hiện nay, hoạt động trải nghiệm được xác định là một trong những phương pháp giáo dục quan trọng, giúp trẻ học tập thông qua thực hành và tương tác trực tiếp với môi trường xung quanh. Đối với trẻ 24 - 36 tháng tuổi, đây là giai đoạn trẻ phát triển mạnh về nhận thức, ngôn ngữ và vận động, đồng thời rất tò mò, thích khám phá và bắt chước. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm phù hợp sẽ tạo điều kiện cho trẻ phát triển toàn diện một cách tự nhiên và hiệu quả.

Hoạt động trải nghiệm ở lứa tuổi nhà trẻ thường gắn liền với những tình huống gần gũi trong cuộc sống hằng ngày như: ăn uống, vệ sinh cá nhân, chăm sóc cây cối, chơi với đồ vật, tham gia các trò chơi vận động... Thông qua các hoạt động này, trẻ được sử dụng các giác quan để quan sát, sờ, nắm, nghe, nhìn và cảm nhận, từ đó hình thành những hiểu biết ban đầu về thế giới xung quanh.

Bên cạnh đó, hoạt động trải nghiệm còn giúp trẻ phát triển các kỹ năng quan trọng như: kỹ năng vận động tinh, vận động thô, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác và kỹ năng tự phục vụ. Trẻ dần biết cách thực hiện các thao tác đơn giản, biết tương tác với bạn bè, biết thể hiện cảm xúc và nhu cầu của bản thân.

Nội dung hoạt động đôi khi còn đơn điệu, chưa phong phú, chưa khai thác hết các điều kiện sẵn có. Môi trường giáo dục chưa thực sự mở, chưa kích thích được sự tò mò, khám phá của trẻ. Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc tạo cơ hội trải nghiệm cho trẻ chưa đồng đều.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp xây dựng môi trường và cho trẻ 24 - 36 tháng thực hành trải nghiệm là rất cần thiết. Các giải pháp cần hướng tới việc tạo môi trường học tập tích cực, đa dạng, lấy trẻ làm trung tâm, giúp trẻ được “Học bằng chơi, chơi mà học”, từ đó phát huy tối đa khả năng của trẻ.

Việc triển khai hiệu quả hoạt động trải nghiệm góp phần tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của trẻ, giúp trẻ tự tin, mạnh dạn và thích nghi tốt hơn với môi trường học tập trong những giai đoạn tiếp theo.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Mô tả giải pháp đã biết

1. Nội dung giải pháp cũ

1.1. Giải pháp 1: Xây dựng kế hoạch, môi trường cho trẻ trải nghiệm

- Theo phương pháp cũ, xây dựng kế hoạch và môi trường cho trẻ trải nghiệm theo phương pháp giáo dục truyền thống thường tập trung vào vai trò chủ đạo của giáo viên trong việc định hướng, truyền đạt kiến thức thông qua các hoạt động trực quan, sinh động và có tính kỉ luật cao, chưa lấy trẻ làm trung tâm.

Khi tổ chức hoạt động, giáo viên thường bắt đầu bằng việc tạo hứng thú cho trẻ thông qua lời nói nhẹ nhàng, gần gũi hoặc sử dụng đồ dùng trực quan như đồ chơi, tranh ảnh, vật thật. Sau đó, cô giới thiệu nội dung hoạt động một cách đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với ngôn ngữ của trẻ nhà trẻ.

Trong quá trình thực hiện giải pháp này, trẻ chủ yếu đóng vai trò là người làm theo. Trẻ quan sát cô làm mẫu và thực hiện lại theo từng bước đã được hướng dẫn sẵn. Cơ hội để trẻ tự khám phá, thử nghiệm theo ý thích còn hạn chế. Hoạt động thường diễn ra theo trình tự cố định, ít có sự thay đổi nên đôi khi chưa tạo được sự hứng thú lâu dài cho trẻ.

Mặc dù vậy, giải pháp này vẫn giúp trẻ bước đầu hình thành kỹ năng quan sát, bắt chước và thực hiện thao tác đơn giản. Trẻ dần quen với nề nếp học tập, biết chú ý lắng nghe và làm theo hướng dẫn của cô, tạo nền tảng ban đầu cho các hoạt động trải nghiệm phong phú hơn sau này.

1.2. Giải pháp 2: Xây dựng môi trường cho trẻ trải nghiệm thông các ngày lễ, ngày hội

Xây dựng môi trường thông qua các ngày lễ, hội theo phương pháp cũ thường chú trọng vào cho trẻ quan sát tranh, ảnh, video, trẻ chưa được tham gia trải nghiệm về sự rực rỡ của màu sắc, âm thanh, rộn ràng của các ngày lễ, hội

Trong lớp học, giáo viên thường bố trí các góc chơi như: góc hoạt động với đồ vật, góc phân vai chơi và góc nghệ thuật. Mỗi góc được sắp xếp đơn giản, gọn gàng, có các đồ chơi, học liệu sẵn có như khối gỗ, đồ chơi lắp ghép, búp bê, đồ dùng gia đình, bút màu, giấy vẽ... nhằm tạo điều kiện cho trẻ tham gia trải nghiệm.

Khi tổ chức hoạt động, giáo viên giới thiệu ngắn gọn các góc chơi, gợi ý để trẻ lựa chọn. Trẻ tự di chuyển đến góc mình thích, tự lấy đồ chơi và bắt đầu hoạt động. Trong quá trình trẻ chơi, giáo viên quan sát, theo dõi và kịp thời hỗ trợ khi cần thiết. Với những trẻ còn lúng túng, cô nhẹ nhàng hướng dẫn; với những trẻ đã biết chơi, cô khuyến khích để trẻ tiếp tục duy trì hoạt động.

Đôi khi, giáo viên tham gia chơi cùng trẻ bằng những hành động đơn giản như cùng xếp hình, cùng cho búp bê ăn, hoặc cùng vẽ tranh. Sự tham gia của cô giúp trẻ hứng thú hơn, đồng thời tạo sự gắn kết, gần gũi giữa cô và trẻ.

Tuy nhiên, khi thực hiện giải pháp này theo cách cũ, hoạt động góc vẫn còn một số hạn chế. Đồ chơi chủ yếu là đồ có sẵn, chưa được thay đổi thường xuyên nên dễ gây nhàm chán. Nội dung chơi còn đơn giản, trẻ thường lặp lại một cách chơi quen thuộc, ít có sự sáng tạo.

Giáo viên đôi khi chỉ dừng lại ở việc quan sát, chưa có nhiều gợi mở để mở rộng nội dung chơi cho trẻ. Một số trẻ mạnh dạn thì tham gia tích cực, còn trẻ nhút nhát lại ít tham gia hoặc chỉ đứng nhìn. Việc tổ chức hoạt động góc vì thế chưa phát huy hết hiệu quả của hoạt động trải nghiệm

1.3. Giải pháp 3: Hình thức tổ chức và phương pháp hướng dẫn trẻ trong hoạt động trải nghiệm

Trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ 24- 36 tháng tuổi, thường là giáo viên làm mẫu và yêu cầu trẻ làm, vì vậy trẻ sẽ rơi vào trạng thái thụ động, ít có cơ hội khám phá và phát huy tính sáng tạo.

Ngoài ra, giáo viên tổ chức cho trẻ tham gia một số trò chơi vận động đơn giản như đi theo đường thẳng, chạy theo cô, chơi “kéo cưa lừa xẻ”, “nu na nu nống”... Những trò chơi này giúp trẻ rèn luyện sức khỏe, phát triển vận động và tạo không khí vui tươi, sôi nổi.

Trong suốt quá trình hoạt động, giáo viên luôn quan sát, nhắc nhở và đảm bảo an toàn cho trẻ. Cô hướng dẫn trẻ cách chơi, cách giữ gìn vệ sinh và hỗ trợ

khi cần thiết. Với những trẻ còn nhút nhát, cô nhẹ nhàng động viên để trẻ tham gia cùng bạn.

Tuy nhiên, khi thực hiện theo giải pháp cũ, hoạt động ngoài trời vẫn còn một số hạn chế. Nội dung hoạt động đôi khi còn đơn giản, chưa phong phú, chủ yếu lặp lại các hình thức quen thuộc nên chưa tạo được nhiều hứng thú mới cho trẻ. Việc tổ chức còn phụ thuộc vào thời tiết, những ngày mưa hoặc nắng gắt thì hoạt động bị hạn chế.

Bên cạnh đó, giáo viên đôi khi chưa khai thác hết các yếu tố trong môi trường tự nhiên để tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm. Trẻ chủ yếu quan sát và làm theo hướng dẫn, chưa có nhiều cơ hội tự do khám phá, thử nghiệm theo ý thích

1.4. Giải pháp 4: Phối hợp với cha mẹ trẻ tạo môi trường và cho trẻ trải nghiệm

Thường là giáo viên trao đổi trực tiếp hướng dẫn phụ huynh cách tạo môi trường cho con trải nghiệm

Phụ huynh vẫn còn nặng tâm lý xem trọng kết quả hơn là quá trình trẻ thao tác và trải nghiệm đồng thời phụ huynh làm thay cho trẻ điều này làm hạn chế khả năng tự xoay sở và tính sáng tạo của trẻ

Tuy nhiên, khi thực hiện theo giải pháp cũ, việc rèn kỹ năng cho trẻ vẫn còn một số hạn chế. Trong nhiều trường hợp, do lo ngại mất thời gian hoặc muốn đảm bảo tiến độ sinh hoạt, giáo viên còn làm thay cho trẻ như xúc ăn, dọn đồ, chỉnh trang quần áo. Điều này khiến trẻ ít có cơ hội tự thực hành và trải nghiệm.

Bên cạnh đó, việc hướng dẫn đôi khi còn mang tính nhắc nhở, chưa thật sự tạo được hứng thú cho trẻ. Một số trẻ làm theo một cách thụ động, chưa hiểu ý nghĩa của việc mình làm. Trẻ nhút nhát hoặc chậm hơn thường dễ phụ thuộc vào cô, chưa mạnh dạn tự thực hiện.

Mặc dù vậy, giải pháp này vẫn có ưu điểm là giúp trẻ hình thành nền nếp sinh hoạt, bước đầu biết tự phục vụ bản thân và có ý thức giữ gìn vệ sinh. Đây là cơ sở quan trọng để giáo viên tiếp tục đổi mới cách rèn kỹ năng, tạo cơ hội cho trẻ được tự làm nhiều hơn, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm trong đời sống hằng ngày của trẻ.

2. Phân tích những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân dẫn đến hạn chế của giải pháp cũ

2.1. Ưu điểm

Các giải pháp cũ đều được tổ chức thường xuyên, bám sát chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ. Nhờ đó, trẻ được tham gia hoạt động đều đặn, hình thành dần nề nếp học tập và sinh hoạt. Trẻ biết nghe cô, làm theo hướng dẫn, bước đầu có ý thức trong các hoạt động như chơi, ăn, vệ sinh.

Những hoạt động như chơi ở các góc, chơi ngoài trời hay thao tác với đồ vật giúp trẻ được “chạm - nhìn - làm”, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi nhà trẻ. Trẻ được cầm nắm, xếp, thả, sờ... từ đó phát triển vận động tinh, khả năng phối hợp tay - mắt và nhận biết đơn giản về thế giới xung quanh.

Việc sử dụng nguyên vật liệu sẵn có như thùng bìa carton, chai nhựa, lá cây... giúp tiết kiệm chi phí, tạo sự gần gũi, quen thuộc với trẻ. Trẻ được trải nghiệm với những vật thật, giúp việc học trở nên nhẹ nhàng, tự nhiên hơn.

Bên cạnh đó, các hoạt động sinh hoạt hằng ngày giúp trẻ hình thành những kỹ năng tự phục vụ ban đầu như rửa tay, cất đồ chơi, ăn uống... Đây là nền tảng quan trọng cho sự phát triển sau này của trẻ.

2.2. Nhược điểm

Tuy nhiên, các giải pháp cũ vẫn còn nhiều hạn chế. Nội dung hoạt động chưa thật sự phong phú, còn lặp lại, thiếu sự đổi mới nên trẻ dễ nhàm chán. Một số hoạt động còn mang tính hình thức, chưa tạo được nhiều cơ hội cho trẻ trải nghiệm đúng nghĩa.

Trong quá trình tổ chức, giáo viên còn làm mẫu và hướng dẫn nhiều, trẻ chủ yếu làm theo nên chưa phát huy được tính chủ động, sáng tạo. Trẻ ít có cơ hội tự khám phá, thử nghiệm và thể hiện ý tưởng của mình.

Hoạt động chơi ở các góc và hoạt động với nguyên vật liệu còn đơn điệu, đồ chơi ít thay đổi, chưa kích thích được sự tò mò của trẻ. Hoạt động chơi ngoài trời chưa đa dạng, còn phụ thuộc vào thời tiết nên chưa được duy trì thường xuyên.

Trong sinh hoạt hằng ngày, đôi khi giáo viên còn làm thay cho trẻ, khiến trẻ chưa có nhiều cơ hội rèn luyện kỹ năng. Một số trẻ vì thế còn thụ động, phụ thuộc vào cô.

2.3. Thuận lợi

Khi áp dụng các giải pháp cũ, giáo viên có thuận lợi là đã quen với cách tổ chức, không mất nhiều thời gian chuẩn bị, dễ thực hiện trong điều kiện lớp học. Nội dung hoạt động đơn giản, phù hợp với thời gian biểu cố định.

Nhà trường có môi trường tương đối an toàn, có sân chơi, có đồ dùng cơ bản phục vụ cho việc tổ chức hoạt động. Phụ huynh bước đầu có sự phối hợp, hỗ trợ một số nguyên vật liệu đơn giản. Trẻ quen với nề nếp, biết tham gia hoạt động theo hướng dẫn của cô, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lớp học.

2.4. Khó khăn

Bên cạnh thuận lợi, giáo viên gặp không ít khó khăn. Trẻ nhanh chán, mức độ hứng thú chưa cao do hoạt động lặp lại, thiếu mới lạ. Một số trẻ nhút nhát, ít tham gia; một số trẻ hiếu động lại khó tập trung.

Giáo viên đôi khi còn thiếu ý tưởng đổi mới, còn phụ thuộc vào cách dạy cũ. Việc chuẩn bị học liệu phong phú mất nhiều thời gian, trong khi điều kiện thực tế còn hạn chế.

Nhà trường tuy có cơ sở vật chất nhưng chưa thật sự đa dạng về học liệu phục vụ trải nghiệm.

Một số phụ huynh chưa phối hợp thường xuyên, chưa tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm thêm ở nhà, còn làm thay cho trẻ.

2.5. Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế

Những hạn chế trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau như:

- **Về phía trẻ:** Trước hết là do đặc điểm lứa tuổi 24 - 36 tháng, trẻ còn nhỏ, khả năng chú ý ngắn, dễ bị phân tán. Trẻ cần hoạt động mới lạ, phong phú để duy trì hứng thú, nếu hoạt động lặp lại sẽ nhanh chán.

- **Về phía giáo viên:** Thói quen dạy học theo khuôn mẫu, ngại thay đổi là nguyên nhân chính khiến hoạt động chưa được đổi mới. Giáo viên còn e ngại khi để trẻ tự do khám phá vì lo mất trật tự hoặc mất an toàn.

- **Về phía nhà trường:** Điều kiện học liệu chưa thật sự đa dạng, chưa có nhiều nguồn hỗ trợ để làm phong phú hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- **Về phía phụ huynh:** Nhận thức về vai trò của hoạt động trải nghiệm còn chưa đầy đủ. Nhiều phụ huynh còn bao bọc, làm thay cho trẻ, chưa tạo cơ hội để trẻ tự làm và tự trải nghiệm.

Từ những phân tích trên, có thể thấy các giải pháp cũ tuy đã giúp trẻ có những trải nghiệm ban đầu nhưng chưa phát huy hết tiềm năng của trẻ. Vì vậy, việc xây dựng và áp dụng các giải pháp mới là rất cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm, giúp trẻ phát triển một cách tự nhiên, tích cực và toàn diện hơn

II. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

1. Nội dung các giải pháp mới

Xuất phát từ những hạn chế của các giải pháp cũ, tôi đã mạnh dạn xây dựng và áp dụng một số giải pháp đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm cho trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Căn cứ vào đặc điểm phát triển của trẻ 24 - 36 tháng tuổi, ngay từ đầu năm học, tôi đã tiến hành khảo sát một số kỹ năng liên quan đến hoạt động trải nghiệm của trẻ lớp tôi. Kết quả khảo sát như sau:

Bảng khảo sát lần 1: - Đối tượng: Trẻ 24-36 tháng

- Số lượng: 26 trẻ

- Thời gian: 25/9/2025

STT	Tiêu chí đánh giá	Tổng số trẻ	Đạt		Chưa đạt	
			Số trẻ	Tỷ lệ %	Số trẻ	Tỷ lệ %
	Trẻ hứng thú, mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động trải nghiệm	26	10	38	6	62
	Khả năng nhận thức của trẻ trong các hoạt động trải nghiệm	26	11	42	5	58
	Kỹ năng phối hợp các giác quan trong hoạt động trải nghiệm	26	9	35	5	65
	Kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ (giáo cụ)	26		31	6	69

Từ kết quả trên có thể thấy, các kỹ năng trải nghiệm của trẻ còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển theo độ tuổi. Điều này đòi hỏi giáo viên cần có sự đổi mới trong cách tổ chức hoạt động, tạo môi trường học tập tích cực và phù hợp hơn với trẻ.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi, bản thân giáo viên cần là người nắm vững đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, chủ động xây dựng kế hoạch phù hợp, linh hoạt trong tổ chức hoạt động, đồng thời tích cực tuyên truyền và phối hợp chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng. Từ đó, tôi đã đề xuất và thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

1. Giải pháp 1: Xây dựng kế hoạch, môi trường cho trẻ trải nghiệm.

1.1. Nội dung giải pháp

*** Xây dựng kế hoạch.**

Để tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm cho trẻ, việc xây dựng kế hoạch và lựa chọn nội dung phù hợp giữ vai trò rất quan trọng. Kế hoạch cần được thiết kế rõ ràng, khoa học, đảm bảo tính hệ thống, phù hợp với mục tiêu phát triển của trẻ theo từng giai đoạn.

Nội dung hoạt động được lựa chọn theo nguyên tắc: Vòng tròn đồng tâm (Từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ gần gũi đến mở rộng). Các hoạt động ưu tiên những nội dung quen thuộc, gắn liền với cuộc sống hằng ngày của trẻ như gia đình, trường lớp, thiên nhiên, lễ hội... giúp trẻ dễ tiếp cận, dễ tham gia và hứng thú hơn.

Dựa vào mục tiêu phát triển toàn diện của trẻ, tôi đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo từng chủ đề, sự kiện cụ thể như sau:

Dựa vào kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ nhà trẻ, tôi đã xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của lớp tôi và lồng ghép giáo dục các hoạt động trải nghiệm theo từng chủ đề sự kiện cụ thể như sau:

Chủ đề	Chuẩn bị môi trường		Nội dung cho trẻ thực hành trải nghiệm
	Môi trường xã hội	Môi trường vật chất	
-Đồ chơi của bé - Bé và các bạn	-Trẻ chơi và giao tiếp khi chơi -Trẻ bắt chước hành vi của người lớn thông qua đồ chơi	-Đồ dùng, đồ chơi trong và ngoài lớp	- Cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp học.
- Các cô, bác trong nhóm trẻ + ngày NGVN 20/11+ ngày 8/3.	-Trẻ quan sát, trải nghiệm, giao tiếp, học cách ứng xử	-Bìa các màu, giấy màu, hồ dán...	- Làm thiệp tặng cô ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, dán hoa tặng mẹ ngày 8/3.
Ngày tết và mùa xuân	-Trẻ giao tiếp và cảm xúc của trẻ với mọi người xung quanh trong dịp Tết	-Lá dong, gạo nếp, đỗ xanh, lạc, khuôn gói, cành đào, cành mai, sân khâu tết	- Gói bánh chưng ngày Tết Nguyên Đán. - Hoạt động trải nghiệm trồng cây
Cây và những bông hoa đẹp	- Sự giao tiếp của trẻ với cô, quan sát, giao tiếp	-Chậu nước, hoa các màu cắt sẵn	- Trẻ trải nghiệm “hoa nở trong nước”
Mùa hè	Trải nghiệm, kỹ năng sống về cuộc sống xung quanh trẻ	-Sỏi, thuyền gấp bằng giấy, chậu nước	Trẻ trải nghiệm thả “vật chìm vật nổi”.

Thông qua việc xây dựng kế hoạch theo chủ đề, các hoạt động trải nghiệm trở nên phong phú, đa dạng và có tính liên kết chặt chẽ. Trẻ không chỉ được tham gia các hoạt động phù hợp với lứa tuổi mà còn được trải nghiệm trong những tình huống gần gũi với cuộc sống thực tế.

Nội dung giáo dục trong hoạt động trải nghiệm đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng cần thiết cho trẻ. Vì vậy, việc thiết kế hoạt động cần chú trọng khơi gợi hứng thú, kích thích sự tò mò, ham khám phá của trẻ. Trẻ được trực tiếp thao tác và tìm hiểu về các nguyên vật liệu hoặc hiện tượng. Giai đoạn này trẻ được hệ thống lại những gì mình vừa khám phá được qua ngôn ngữ. Trẻ áp dụng những kiến thức vừa học vào một bối cảnh mới hoặc thực hiện một nhiệm vụ phức tạp hơn. Cuối cùng, cô và trẻ cùng nhìn lại quá trình trải nghiệm.

Khi trẻ cảm thấy vui vẻ, thích thú, trẻ sẽ chủ động tham gia, từ đó tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng một cách tự nhiên, nhẹ nhàng. Chính những trải nghiệm nhỏ, gần gũi mỗi ngày sẽ góp phần giúp trẻ tích lũy kinh nghiệm, phát triển tư duy, hình thành kỹ năng sống ban đầu và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển sau này.

*** Xây dựng môi trường hoạt động trải nghiệm**

Tạo môi trường trong lớp học

Trong giáo dục mầm non, việc xây dựng môi trường lớp học lấy trẻ làm trung tâm có vai trò rất quan trọng. Môi trường không chỉ là nơi học mà còn là nơi trẻ được trải nghiệm, khám phá và phát triển toàn diện các lĩnh vực: Thể chất; Nhận thức; Ngôn ngữ; Tình cảm kỹ năng- xã hội. Tôi xây dựng môi trường lớp học tạo cơ hội cho trẻ “học bằng chơi- chơi mà học.

Trước tiên tôi sắp xếp các góc phù hợp với chiều cao ngang tầm mắt trẻ. Thiết kế đồ dùng, đồ chơi phù hợp với các góc của lớp học. Với mỗi chủ đề khác nhau tôi trang trí nổi bật góc chủ đề đang thực hiện và ở vị trí trung tâm. Vị trí các góc chơi được bố trí hợp lý, góc yên tĩnh cách xa góc hoạt động ồn ào, góc thư viện, sách truyện ở nơi nhiều ánh sáng,...các góc hoạt động được gắn biển tên góc rõ ràng, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp phù hợp lấy cất dễ dàng. Các góc chơi tôi chuẩn bị nhiều loại đồ chơi phong phú, đa dạng và hấp dẫn theo mỗi chủ đề để gây hứng thú cho trẻ và đặc biệt luôn để ở dạng mở để mời gọi trẻ.

(Hình ảnh 1: Góc âm nhạc)

(Hình ảnh 2: Góc bé hoạt động với đồ vật)

(Hình ảnh 3: Góc thao tác vai)

(Hình ảnh 4: Góc kỹ năng sống)

Ví dụ: Để chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và ngày Quốc tế Phụ nữ. Tôi đã chuẩn bị một số đồ dùng: giấy bìa các màu, hoa, bút màu, keo dán, cô cho trẻ làm bưu thiếp để tặng cô giáo, dán hoa để tặng mẹ. Trẻ sẽ rèn luyện được sự khéo léo, tỉ mỉ, tính kiên nhẫn để hoàn thành sản phẩm của mình tặng cô giáo nhân ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, tặng mẹ ngày quốc tế phụ nữ đồng thời còn giáo dục trẻ lòng biết ơn đối với cô giáo và mẹ của mình.

(Hình ảnh 5: Trẻ làm bưu thiếp tặng cô)

(Hình ảnh 6: Trẻ dán hoa tặng mẹ)

*** Thiết kế, bố trí các góc chơi**

+ Góc thao tác vai

Góc thao tác vai là một hoạt động rất quan trọng giúp trẻ thông qua trải nghiệm thực tế. Ở lứa tuổi này, trẻ học chủ yếu bằng cách bắt chước và chơi. Vì

vậy góc thao tác vai chính là môi trường để trẻ được “làm người lớn thu nhỏ” tái hiện lại những hoạt động quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày như: nấu ăn, chăm em, bán hàng hay làm bác sĩ. Tất cả các đồ chơi đều được sắp xếp gọn gàng, dễ lấy, giúp trẻ chủ động lựa chọn và trải nghiệm

Ví dụ: Cho trẻ chơi trò chơi bán hàng. Tôi gợi ý để trẻ nói:

+ Bác ơi, mua hàng cho tôi đi

+ Bao nhiêu quả táo và trẻ đưa tiền trả chủ quán

- Trò chơi chăm em búp bê: Trẻ bế em búp bê nói:

+Em ăn đi

Em ngủ nhé

Tôi gợi ý để trẻ đắp thêm chăn cho em búp bê khỏi lạnh

-Trò chơi bác sĩ: Trẻ cầm ống nghe và khám cho bạn nói: “Không đau đâu, uống thuốc là khỏi”

(Hình ảnh 7: Hình ảnh trẻ chơi trò chơi bán hàng)

- Khi cho trẻ chơi trò chơi nấu ăn tôi đã chuẩn bị rau ngót, rổ để cho mỗi trẻ đều được trải nghiệm hoạt động tuốt rau ngót. Ở hoạt động này trẻ nhận biết tên gọi, màu sắc, đặc điểm đặc trưng, công dụng của rau ngót. Trẻ được trải nghiệm cách cầm, tuốt lá rau ngót, biết để lá rau ngót vào rổ riêng và công rau ngót vào rổ riêng. Trẻ biết vệ sinh sạch sẽ góc chơi khi hết giờ, biết bỏ rác đúng nơi quy định.

(Hình ảnh 8: Trẻ trải nghiệm tuốt rau ngót)

Góc thao tác vai là hoạt động giúp trẻ học bằng trải nghiệm thực tế, giúp trẻ phát triển về ngôn ngữ, nhận thức và kỹ năng sống

+ Góc thiên nhiên

Lứa tuổi này trẻ rất thích khám phá, sờ, ngửi và quan sát. Vì vậy góc thiên nhiên là môi trường lí tưởng giúp trẻ được trải nghiệm trực tiếp với cây cối và các yếu tố tự nhiên

Tận dụng góc nhỏ tôi xây dựng góc thiên nhiên cho trẻ chăm sóc cây, hoa gần gũi và cho trẻ tự tay tưới cây, chăm sóc cây hàng ngày. Tôi bố trí góc thiên nhiên ở nơi thoáng mát, có ánh sáng với các đồ dùng: các chậu cây xanh, hoa, bình tưới, xô, ca, khăn lau lá, tôi lựa chọn những chậu cây, hoa an toàn gần gũi trẻ. Khi chơi ở góc này trẻ được thực hành trải nghiệm chăm sóc cây...Qua đó giúp trẻ hình thành và rèn luyện các kỹ năng chăm sóc cây, nhận biết được tên gọi một số loại cây và đặc điểm của chúng, giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ hoa không bứt lá bẻ cành yêu thiên nhiên. Rèn luyện cho trẻ kỹ năng cầm bình nước tưới cây sao cho đúng, kỹ năng cầm khăn lau lá cây khéo léo không làm gãy lá. Khi trẻ được thực hành trải nghiệm tự tay

chăm sóc cây trẻ rất tích cực, thích thú từ đó tạo cho trẻ sự phấn khởi, hứng thú khi tham gia vào các hoạt động.

(Hình ảnh 9: Trẻ chăm sóc cây, hoa)

+ Góc âm nhạc

Đồ dùng đồ chơi của góc nghệ thuật tôi tận dụng đa dạng những nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương (chai nhựa, lọ nhựa, vỏ hộp sữa, bìa cotton, lốp xe...) để làm thành những cây đàn, trống, phách, xác xô.... Tất cả đồ dùng, đồ chơi đã được tôi thiết kế đảm bảo cho trẻ sử dụng được một cách an toàn, đẹp mắt, phù hợp với độ tuổi.

(Hình ảnh 10: Làm đồ dùng đồ chơi tự tạo bằng nguyên vật liệu sẵn có)

Với những đồ dùng mà tôi tự tạo được, khi cho trẻ sử dụng trong các hoạt động tạo hình, âm nhạc trẻ rất thích thú, hào hứng tham gia mang lại hiệu quả cao trong giảng dạy.

(Hình ảnh 11: Trẻ hát với dụng cụ âm nhạc)

+ Góc kỹ năng sống

Đối với trẻ nhà trẻ 24- 36 tháng ngoài việc cung cấp cho trẻ các kiến thức về thế giới xung quanh: con vật, cây cối...thì việc rèn kỹ năng cho trẻ cũng rất quan trọng và cần thiết. Vì vậy trong lớp học của mình tôi đã thiết kế góc kỹ năng cho bé. Ở đó tôi chuẩn bị áo, túi, ví, giày và một số đồ chơi khác để cho trẻ thực hành các kỹ năng như: cài cúc, kéo khoá, luồn dây...qua đó giúp trẻ hình thành các kỹ năng tốt trong cuộc sống như: kỹ năng tự phục vụ, rèn sự khéo léo của đôi bàn tay.

(Hình ảnh 12: Trẻ chơi góc kỹ năng)

Thông qua góc kỹ năng sống, trẻ biết một số kỹ năng đơn giản, hình thành thói quen gọn gàng sạch sẽ, phát triển tính tự lập. Tôi tập cho trẻ các nề nếp thói quen rửa tay rửa mặt trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ biết lấy cốc uống nước đúng kí hiệu của mình, uống nước phải uống từ từ không làm đổ nước ra ngoài, không phun nước ra cốc, uống nước xong biết úp cốc lên giá đúng nơi quy định.

(Hình ảnh 13: Trẻ úp cốc)

Tạo môi trường ngoài lớp học

Môi trường ngoài lớp học là yếu tố góp phần tích cực trong các hoạt động để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục toàn diện trẻ. Xây dựng môi trường ngoài lớp học phù hợp, an toàn, sạch đẹp, hấp dẫn sẽ tạo cơ hội cho trẻ hoạt động trải nghiệm, đáp ứng nhu cầu chơi của trẻ.

Trước chưa áp dụng giải pháp, các hoạt động chơi ngoài trời tôi chủ yếu cho trẻ quan sát, chơi các trò chơi và chơi tự do trên sân trường. Và sau khi nghiên cứu

áp dụng giải pháp tạo môi trường ngoài lớp học, trẻ được trực tiếp trải nghiệm kích thích trẻ tích cực sử dụng các giác quan: nhìn, sờ, ngửi, cầm, nắm, nếm...

Tận dụng góc cầu thang, tôi xây dựng góc thư viện với những đồ dùng như: rối, tranh truyện, trang phục đóng vai. Tại góc chơi tôi chuẩn bị thêm một số đồ dùng từ nguyên vật liệu, phế liệu như lõi cuộn chỉ, vỏ chai nhựa, bóng nhựa nhỏ, giấy màu, giấy đã qua sử dụng, hạt gạo, đất nặn, sáp màu... Với những vật liệu đã chuẩn bị tôi gợi mở ý tưởng cho trẻ trải nghiệm chơi xé dán, di màu tranh, đóng vai... Giúp trẻ hình thành kỹ năng tạo hình và thao tác vai

(Hình ảnh 14: Trẻ tập giờ sách góc thư viện)

Khi ở trong lớp trẻ như bầy chim trong lồng. Ngược lại khi được ra sân những đứa trẻ của tôi như những chú chim non sổ lồng, chúng tự do chạy nhảy, tự do khám phá, thỏa sức trải nghiệm với những gì thiên nhiên ban tặng

Ví dụ với những chiếc lá cây vô tri vô giác, dưới sự hướng dẫn của cô, trí tưởng tượng của trẻ, những con mèo, con cào cào con trâu được cô và trẻ cùng làm ra đầy sáng tạo

(Hình ảnh 15: Trẻ trải nghiệm với lá cây)

Xuất phát từ cuộc sống hàng ngày, trẻ thường được ông bà, bố mẹ đi chợ. Vì vậy cho trẻ trải nghiệm chợ quê giúp trẻ cảm thấy gần gũi, quen thuộc, dễ dàng nhập vai và tham gia hoạt động, học thông qua trải nghiệm thực tế. Trải nghiệm chợ quê giúp trẻ nhận biết, gọi tên một số loại rau củ quả, biết nói câu đơn giản khi giao tiếp, biết chờ đến lượt không tranh giành, trẻ còn được giao lưu với các anh chị mẫu giáo

Tôi chuẩn bị thêm những đồ dùng đồ chơi: chai nước, bánh kẹo, rau củ quả, đồ dùng gia đình, các xe và quầy bán hàng mà bên cạnh đó còn có rất nhiều vật thật: các loại rau, củ, quả, bánh kẹo, bim bim, sữa, quần áo, mũ, dép... nên trẻ rất hào hứng. Trong khi chơi trẻ được trải nghiệm thao tác vai người bán hàng, người mua hàng. Tôi quan sát và hỏi trẻ: Con bán gì đây? Cô muốn mua quả bí, con bán cho cô nhé! biết chọn đồ cần mua, trả tiền, đóng vai đầu bếp nấu ăn biết chế biến các món ăn trang trí đẹp mắt. Tôi không làm thay trẻ, chỉ gợi mở, khích lệ, động viên, tạo không khí vui vẻ thoải mái, từ đó hình thành cho trẻ những kỹ năng giao tiếp, ứng xử phù hợp trong khi chơi. Qua đó giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng đồ chơi, tránh xa những nơi nguy hiểm những đồ chơi không an toàn, những vật sắc nhọn...

(Hình ảnh 16: Trẻ trải nghiệm góc chợ quê)

Khi đi chợ quê các con không chỉ được trải nghiệm với những đồ dùng đồ chơi đẹp mắt, phong phú qua các gian hàng. Một trong những góc mà các con không thể bỏ qua đó là tủ sách của trường. Ở đây tôi đã chuẩn bị những cuốn

truyện, sách, tranh ảnh nhỏ có những hình ảnh sinh động, hấp dẫn vì thế trẻ rất thích thú khi tham gia hoạt động trải nghiệm này.

(Hình ảnh 17: Trẻ cùng cô xem tranh, sách)

Trong quá trình cho trẻ trải nghiệm, tôi xây dựng góc vận động phù hợp với trẻ nhằm cho trẻ trải nghiệm một cách tự do, thoải mái mà còn phát triển thể chất một cách toàn diện, giúp trẻ rèn luyện sức khỏe, tạo sự nhanh nhẹn, khéo léo tự tin

Góc vận động là một trong những góc chơi trẻ cũng rất hứng thú dưới sân trường. Tôi chuẩn bị các đồ dùng phù hợp, tôi hướng dẫn trẻ và làm mẫu ban đầu. Trong quá trình chơi tôi quan sát, hỗ trợ trẻ yếu, khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin. Qua đó giáo dục trẻ có ý thức khi tham gia hoạt động không chen lấn, xô đẩy nhau.

(Hình ảnh 18: Trẻ trải nghiệm góc vận động)

Khi ra ngoài trời các con không chỉ được trải nghiệm ở các góc mà còn được tham gia cùng cô thực hiện trải nghiệm qua một số thí nghiệm.

Ví dụ: Cho trẻ làm thí nghiệm “hoa nở trong nước” tôi chuẩn bị các bông hoa bằng giấy màu nhiều màu sắc, chậu nước sạch. Tiếp theo tôi cho trẻ gấp những cánh hoa lại và cho trẻ thả từ từ những bông hoa vào chậu nước. Tôi hỏi trẻ khi các con thả những bông hoa vào chậu nước thì thấy những bông hoa như thế nào? Tôi giải thích cho trẻ khi thả hoa giấy vào chậu nước, hoa sẽ nở ra vì giấy gặp nước giấy sẽ hút nước rất nhanh sẽ làm cho những cánh hoa nở bung ra. Qua thí nghiệm trẻ biết được sự cần thiết của nước, giáo dục trẻ sử dụng tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước.

(Hình ảnh 19: Trẻ trải nghiệm làm hoa nở trong nước)

Ví dụ: Cho trẻ làm thí nghiệm: “Vật chìm, vật nổi”. Tôi đã chuẩn bị một chậu nước sạch, một số chiếc thuyền nhỏ được gấp bằng giấy màu, một số viên sỏi, thảm cỏ. Sau đó cô và trẻ cùng nhau thả những chiếc thuyền vào trong nước và quan sát điều gì xảy ra: Con vừa thả vật gì xuống nước? Con thấy con thuyền thế nào nhỉ? (Nổi trên mặt nước), Tiếp theo cô cùng trẻ thả những viên sỏi vào trong nước và cho trẻ nêu nhận xét khi thả những viên sỏi vào nước thì sỏi chìm hay nổi. Qua hoạt động trải nghiệm này giúp trẻ biết được có vật nổi trên mặt nước, có vật chìm xuống nước, trẻ nói được câu đơn giản: “Nổi rồi, chìm rồi”, phát triển khả năng quan sát tư duy và ghi nhớ có chủ định cho trẻ, trẻ nhận biết, lòng ghép kỹ năng sống, khi đi bơi mặc áo phao hoặc phao bơi, đi bơi phải có người lớn đi cùng, không chạy nhảy xô đẩy gần hồ bơi, không nghịch nơi chỗ có nước sâu, không tự ý xuống nước khi chưa được phép.

(Hình ảnh 20: Trẻ cô và trẻ quan sát thí nghiệm vật nổi vật chìm)

1.2. Vai trò, tác dụng và hiệu quả của giải pháp

**** Vai trò:***

Xây dựng kế hoạch, môi trường giữ vai trò nền tảng, định hướng toàn bộ quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ. Một kế hoạch rõ ràng, khoa học giúp giáo viên chủ động trong việc lựa chọn nội dung, hình thức tổ chức cũng như chuẩn bị điều kiện cần thiết cho từng hoạt động. Đồng thời, kế hoạch còn giúp đảm bảo tính hệ thống, liên kết giữa các chủ đề, tránh tình trạng tổ chức hoạt động rời rạc, thiếu logic. Một môi trường phong phú đa dạng và luôn ở dạng mở sẽ thu hút trẻ hào hứng tích cực tham gia trải nghiệm

Bên cạnh đó, việc xây dựng kế hoạch, môi trường phù hợp với đặc điểm lứa tuổi 24 - 36 tháng còn giúp định hướng đúng mục tiêu phát triển cho trẻ, đảm bảo trẻ được tham gia các hoạt động vừa sức, an toàn và có ý nghĩa giáo dục.

**** Tác dụng:***

Thông qua việc xây dựng kế hoạch, môi trường theo chủ đề và sự kiện cụ thể, các hoạt động trải nghiệm trở nên phong phú, đa dạng và gắn gũi với cuộc sống của trẻ. Trẻ được tiếp cận với các nội dung từ đơn giản đến phức tạp, từ quen thuộc đến mở rộng, giúp trẻ dễ dàng tiếp thu và hứng thú tham gia.

Giúp giáo viên linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động, dễ dàng điều chỉnh nội dung cho phù hợp với tình hình thực tế của lớp học. Đồng thời, kế hoạch rõ ràng cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc phối hợp với phụ huynh trong chuẩn bị nguyên vật liệu và hỗ trợ trẻ trải nghiệm tại nhà.

Xây dựng kế hoạch, môi trường còn giúp giáo viên chủ động lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị và phát triển toàn diện cho trẻ thông qua từng hoạt động cụ thể.

**** Hiệu quả:***

Sau khi áp dụng giải pháp, chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm được nâng cao rõ rệt. Các hoạt động diễn ra có mục đích, có định hướng, đảm bảo tính liên tục và phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ.

Trẻ tham gia hoạt động tích cực hơn, hứng thú hơn do nội dung gần gũi, dễ hiểu và phù hợp với khả năng. Trẻ dần hình thành được các kỹ năng cơ bản như: quan sát, thao tác, giao tiếp, hợp tác và kỹ năng tự phục vụ.

Đối với giáo viên, việc có kế hoạch cụ thể giúp giảm áp lực trong quá trình tổ chức, tăng tính chủ động, sáng tạo và nâng cao năng lực chuyên môn. Đồng thời, kế hoạch còn là cơ sở để đánh giá, điều chỉnh và cải tiến hoạt động một cách hiệu quả.

*** Tính ưu việt của giải pháp**

Giải pháp có nhiều ưu điểm nổi bật như: Kế hoạch, môi trường được xây dựng khoa học, có tính hệ thống, đảm bảo sự liên kết giữa các hoạt động. Nội dung gần gũi, phù hợp với trẻ, giúp trẻ dễ tham gia và phát huy khả năng của bản thân.

Giải pháp thể hiện rõ quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tạo cơ hội cho trẻ được chủ động trải nghiệm, khám phá. Đồng thời kế hoạch, môi trường có tính linh hoạt, dễ thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tế và có khả năng áp dụng rộng rãi.

2. Giải pháp 2: Xây dựng môi trường cho trẻ trải nghiệm thông qua các ngày lễ, ngày hội.

Xây dựng môi trường cho trẻ trải nghiệm thông qua các ngày hội, ngày lễ ở nhóm lớp, trường là hoạt động quan trọng, góp phần phát triển trí tuệ, chế chất, giáo dục thẩm mỹ cho trẻ... mang lại niềm vui cho trẻ.

Ví dụ: Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và ngày quốc tế phụ nữ tôi chuẩn bị bìa các màu, giấy màu, hồ dán, ...tôi cho trẻ làm thiệp tặng cô giáo và dán hoa tặng mẹ. Các con sẽ cảm thấy rất vui khi tặng những tấm thiệp đó cho cô, cho mẹ vì món quà đó do chính tay các con làm ra đấy. Những món quà không chỉ đẹp mắt mà còn chứa đựng rất nhiều tình yêu thương của các con trong đó.

(Hình ảnh 21: Trẻ dán tặng cô giáo)

Tết Nguyên Đán là ngày lễ truyền thống của dân tộc Việt Nam, là dịp để mọi người sum họp, đoàn viên. Đối với trẻ nhỏ, Tết không chỉ là niềm vui mà còn là cơ hội để các con trải nghiệm, khám phá và hình thành những hiểu biết đầu tiên về văn hóa dân tộc. Với trẻ 24-36 tháng, nhận thức còn đơn giản, vì vậy tôi tổ chức hoạt động trang trí cây ngày Tết, giúp trẻ dán hoa, treo lì xì, cho trẻ trải nghiệm gói bánh chưng, tôi chuẩn bị: lá dong, gạo nếp, đỗ xanh, thịt, khuôn gói bánh và lạt... trẻ rất hào hứng tham gia, mạnh dạn hơn trong giao tiếp

(Hình ảnh 22: Trẻ trải nghiệm gói bánh chưng)

Tất cả những thành quả trẻ có được sau khi trải nghiệm gói bánh chưng là trẻ được thưởng thức những miếng bánh chưng ngon lành và thú vị

(Hình ảnh 23: Trẻ thưởng thức bánh chưng)

Cùng chủ đề ngày Tết cũng là mùa xuân. Như Hồ Chí Minh từng viết:

“Mùa xuân là Tết trồng cây

Làm cho đất nước càng ngày càng xuân”

Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác, tôi cho trẻ lớp tôi tham gia Tết trồng cây. Thông qua đó, trẻ không chỉ hiểu được ý nghĩa của Tết trồng cây mà còn biết được ích lợi của cây xanh đối với môi trường sống. Đồng thời hình thành của trẻ một số kỹ năng đơn giản khi trồng cây cho trẻ

(Hình ảnh 24: Trẻ trồng cây)

Việc trang trí và tạo môi trường cho trẻ trải nghiệm thông qua ngày hội, ngày lễ mang lại hiệu quả to lớn đối với trẻ. Hình thành cho trẻ khả năng nhận thức và ghi nhớ lâu. Khi trẻ được trực tiếp tham gia, khám phá thì trẻ sẽ nhanh nhẹn, hoạt bát và tích cực tham gia vào các hoạt động. Đồng thời giúp trẻ có cơ hội được thể hiện tình cảm, thái độ của mình với những sự kiện mà trẻ được trải nghiệm. Qua đó giáo dục trẻ tình yêu quê hương đất nước, lòng biết ơn.

1.2.1. Vai trò, tác dụng và hiệu quả của giải pháp

**** Vai trò:***

Giải pháp tổ chức cho trẻ trải nghiệm trong các hoạt động hằng ngày giữ vai trò trung tâm trong quá trình giáo dục trẻ. Đây là con đường trực tiếp giúp trẻ được học thông qua trải nghiệm thực tế, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 - 36 tháng.

Giáo viên đóng vai trò là người định hướng, tạo niềm tin, tạo môi trường an toàn và khuyến khích trẻ tham gia hoạt động một cách tự nhiên, thoải mái.

**** Tác dụng:***

Việc tổ chức trải nghiệm xuyên suốt trong các hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời và các ngày hội, ngày lễ giúp trẻ được tiếp cận kiến thức bằng nhiều hình thức phong phú. Trẻ được trực tiếp thao tác, sử dụng các giác quan để khám phá, từ đó phát triển tư duy, khả năng quan sát và ghi nhớ.

Thông qua các hoạt động như: Chơi với chai nhựa, thí nghiệm hoa nở, nấu ăn, chăm sóc cây, nhặt rau... trẻ được rèn luyện kỹ năng vận động tinh, kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng hợp tác. Đồng thời, các hoạt động ngày hội, ngày lễ giúp trẻ phát triển tình cảm, hiểu biết về truyền thống, tăng khả năng giao tiếp và sự tự tin khi tham gia tập thể.

**** Hiệu quả:***

Sau khi áp dụng giải pháp, trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin hơn khi tham gia các hoạt động. Trẻ hứng thú, tích cực trải nghiệm và biết chủ động thực hiện các nhiệm vụ đơn giản phù hợp với lứa tuổi.

Các kỹ năng của trẻ được cải thiện rõ rệt như: Kỹ năng thao tác, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác và kỹ năng tự phục vụ. Trẻ biết giúp đỡ người lớn, biết chia sẻ với bạn và hình thành những thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày.

Hoạt động giáo dục trở nên sinh động, gần gũi, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, tình cảm và kỹ năng sống.

**** Tính ưu việt của giải pháp***

Giải pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm trong các hoạt động hằng ngày có nhiều điểm ưu việt nổi bật. Trước hết, hoạt động được tổ chức liên tục, xuyên

suốt trong ngày, giúp trẻ được trải nghiệm thường xuyên, không bị gián đoạn, từ đó nâng cao hiệu quả hình thành kỹ năng.

Thứ hai, giải pháp chú trọng lấy trẻ làm trung tâm, tạo điều kiện cho trẻ được trực tiếp tham gia, tự mình khám phá và trải nghiệm, thay vì chỉ làm theo hướng dẫn. Điều này giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và bền vững hơn.

Thứ ba, các hoạt động được thiết kế đa dạng, linh hoạt, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, giúp mọi trẻ đều có cơ hội tham gia, không bị áp lực hay quá sức. Giáo viên dễ dàng điều chỉnh nội dung theo từng đối tượng trẻ.

Thứ tư, giải pháp có tính gắn kết chặt chẽ với thực tiễn cuộc sống, giúp trẻ học đi đôi với hành, biết vận dụng những điều đã trải nghiệm vào sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh, giúp đỡ người thân.

Cuối cùng, giải pháp không đòi hỏi điều kiện phức tạp, dễ thực hiện, có thể áp dụng linh hoạt trong mọi lớp học mầm non và có khả năng nhân rộng cao trong toàn trường.

1.3. Giải pháp 3: Đổi mới hình thức tổ chức và phương pháp hướng dẫn trẻ trong hoạt động trải nghiệm

1.3.1. Nội dung giải pháp

Nguyên tắc vàng của sự đổi mới “Trẻ nghe -trẻ sẽ quên. Trẻ nhìn – trẻ sẽ nhớ. Trẻ làm – trẻ sẽ hiểu”. Mọi sự đổi mới đều phải hướng tới việc tối đa hóa thời gian trẻ được “nhúng mình” vào thực tế - trẻ được tham gia, được làm.

Giải pháp được cải tiến theo hướng giảm sự can thiệp trực tiếp của giáo viên, tăng cường vai trò chủ động của trẻ. Giáo viên không làm thay, không áp đặt mà đóng vai trò là người hướng dẫn, gợi mở. Trong quá trình tổ chức hoạt động, cô sử dụng các câu hỏi ngắn gọn, dễ hiểu như: “Con thấy thế nào?”, “Con muốn làm gì tiếp?”, “Con thử cách này xem sao?” nhằm kích thích trẻ suy nghĩ, tự tìm cách thực hiện và khám phá theo khả năng của mình.

Bên cạnh đó, giáo viên chú trọng xây dựng các tình huống có vấn đề phù hợp với lứa tuổi để tạo hứng thú cho trẻ. Ví dụ: trong hoạt động chơi với nước, cô đặt câu hỏi “Vì sao có đồ vật nổi, có đồ vật lại chìm?” và cho trẻ trực tiếp thử nghiệm. Trẻ được quan sát, trải nghiệm và tự rút ra nhận xét đơn giản, từ đó ghi nhớ kiến thức một cách tự nhiên, sâu sắc hơn.

(Hình ảnh 25: Trẻ làm thí nghiệm vật nổi – chìm)

Giáo viên cũng linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động dưới nhiều hình thức khác nhau như: cá nhân, theo cặp, nhóm nhỏ... giúp trẻ có cơ hội giao lưu, hợp tác và học hỏi lẫn nhau. Đồng thời, luôn tôn trọng ý tưởng, sản phẩm của

trẻ, không so sánh, không áp đặt đúng - sai, tạo môi trường tâm lý an toàn để trẻ tự tin thể hiện bản thân.

Ngoài ra, việc sử dụng lời khen, động viên kịp thời, phù hợp cũng được chú trọng. Những lời khích lệ nhẹ nhàng giúp trẻ thêm tự tin, hứng thú và tích cực tham gia hoạt động.

1.3.2. Vai trò, tác dụng hiệu quả của giải pháp

**** Vai trò:***

Giúp chuyển đổi phương pháp giáo dục từ “Cô làm - trẻ làm theo” sang “Lấy trẻ làm trung tâm”, phát huy tính chủ động của trẻ trong hoạt động trải nghiệm.

Định hướng giáo viên trở thành người tổ chức, hướng dẫn, gợi mở thay vì áp đặt, từ đó tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực.

Tạo cơ hội cho trẻ được suy nghĩ, thử nghiệm và khám phá theo khả năng, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 - 36 tháng tuổi.

**** Tác dụng:***

Kích thích sự tò mò, ham hiểu biết của trẻ thông qua các câu hỏi gợi mở và tình huống có vấn đề.

Giúp trẻ phát triển tư duy đơn giản, khả năng quan sát, phán đoán và giải quyết vấn đề thông qua trải nghiệm thực tế như: Hoạt động vật chìm - nổi.

Tăng cường kỹ năng giao tiếp, hợp tác khi trẻ được tham gia các hình thức hoạt động đa dạng: cá nhân, nhóm nhỏ, theo cặp.

Giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn khi được tôn trọng ý tưởng, không bị áp lực đúng - sai hay so sánh với bạn.

**** Hiệu quả:***

Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, không còn thụ động hay e dè như trước.

Khả năng tư duy, sáng tạo của trẻ được phát triển rõ rệt thông qua việc tự tìm cách thực hiện và khám phá.

Trẻ hình thành được một số kỹ năng quan trọng như: kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng hợp tác, kỹ năng thể hiện bản thân.

Tạo môi trường giáo dục nhẹ nhàng, vui vẻ, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

1.3.3 Tính ưu việt của giải pháp

Giải pháp có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng trong điều kiện thực tế của các lớp nhà trẻ, không đòi hỏi nhiều về cơ sở vật chất hay trang thiết bị. Nội dung đơn giản, gần gũi, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 - 36 tháng tuổi. Đặc biệt, giải pháp phát huy tối đa vai trò chủ thể của trẻ trong hoạt động, giúp trẻ “học bằng trải nghiệm” một cách tự nhiên, nhẹ nhàng nhưng mang lại hiệu quả bền vững, góp phần hình thành nền tảng phát triển toàn diện cho trẻ.

1.4 Giải pháp 4: Phối kết hợp với cha mẹ trẻ tạo môi trường và cho trẻ trải nghiệm.

1.4.1 Nội dung của giải pháp

Để xây dựng được môi trường cho trẻ trải nghiệm tôi vận động cha mẹ trẻ ủng hộ nguyên vật liệu sẵn có trong đời sống vừa tiết kiệm và bảo vệ môi trường giảm thiểu rác thải nhựa. Ngoài ra, tôi còn phối kết hợp thông qua truyền thông trên nhóm Zalo của lớp, trang web của nhà trường giải thích cho cha mẹ trẻ hiểu được tầm quan trọng của việc học qua trải nghiệm, không chỉ tạo ra môi trường phong phú và còn giúp phụ huynh cảm thấy mình là một phần quan trọng trong hành trình phát triển của con.

(Hình ảnh 26: Cha mẹ trẻ ủng hộ nguyên vật liệu thiên nhiên)

Ngoài ra tôi còn hướng dẫn cha mẹ trẻ tự làm một số đồ chơi hay tạo góc chơi ở nhà cho trẻ được trải nghiệm nhiều hơn nữa giúp trẻ rèn luyện các kỹ năng và tiếp thu những kinh nghiệm cho bản thân hình thành cho trẻ năng lực và phát huy được khả năng tiềm ẩn của trẻ.

Ví dụ: Cha mẹ trẻ hướng dẫn trẻ thực hiện một số trải nghiệm nhỏ ở gia đình như: cho con trải nghiệm vo gạo, nhặt rau...sau đó gửi ảnh, video lên nhóm lớp nhằm tuyên truyền tới các bậc cha mẹ khác.

(Hình ảnh 27: Cha mẹ cho trẻ trải nghiệm nhặt rau, vo gạo tại nhà)

Sau mỗi hoạt động trải nghiệm, tôi tự đánh giá lại để từ đó tự điều chỉnh kế hoạch tổ chức nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động trải nghiệm cho các hoạt động chuyên đề tiếp theo.

1.4.2 Vai trò, tác dụng và hiệu quả của giải pháp

**** Vai trò:***

Giải pháp tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh giữ vai trò là cầu nối giữa gia đình và nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ. Sự phối hợp chặt chẽ này giúp thống nhất về mục tiêu, nội dung và phương pháp giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để trẻ được trải nghiệm một cách liên tục và hiệu quả cả ở trường và ở nhà.

**** Tác dụng:***

Thông qua việc trao đổi trực tiếp trong giờ đón – trả trẻ và chia sẻ qua các kênh như Zalo, Website, phụ huynh nắm bắt rõ tình hình học tập, vui chơi của con. Từ đó, phụ huynh hiểu được ý nghĩa của hoạt động trải nghiệm và chủ động phối hợp với giáo viên trong việc rèn luyện kỹ năng cho trẻ tại gia đình.

Bên cạnh đó, việc hướng dẫn phụ huynh cho trẻ tham gia các công việc đơn giản như nhặt rau, gấp quần áo, quét nhà... giúp trẻ hình thành kỹ năng tự

phục vụ và tăng sự gắn kết với gia đình. Đồng thời, phụ huynh tích cực ủng hộ nguyên vật liệu, góp phần làm phong phú các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

*** Hiệu quả:**

Sau khi áp dụng giải pháp, mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường ngày càng gắn bó, tạo sự đồng thuận trong công tác chăm sóc - giáo dục trẻ. Phụ huynh tin tưởng, tích cực phối hợp và tham gia vào các hoạt động của lớp.

Trẻ được rèn luyện kỹ năng không chỉ ở trường mà còn được củng cố tại nhà, giúp hình thành thói quen và kỹ năng một cách bền vững. Nhờ đó, hiệu quả của các hoạt động trải nghiệm được nâng cao, góp phần phát triển toàn diện cho trẻ.

1.4.3. Tính ưu việt của giải pháp

Giải pháp có tính ưu việt ở chỗ đã chuyển từ sự phối hợp mang tính thụ động sang phối hợp chủ động, hai chiều và thực chất giữa gia đình và nhà trường. Phụ huynh không chỉ biết mà còn hiểu và cùng tham gia vào quá trình giáo dục trẻ.

Giải pháp sử dụng các hình thức tuyên truyền đa dạng, linh hoạt, dễ thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tế, giúp thông tin được truyền tải nhanh chóng và hiệu quả.

Bên cạnh đó, giải pháp tận dụng được nguồn lực từ phụ huynh, góp phần bổ sung nguyên vật liệu, hỗ trợ tổ chức hoạt động trải nghiệm phong phú hơn mà không tốn nhiều kinh phí.

Đặc biệt, việc phối hợp giúp tạo ra sự thống nhất trong cách giáo dục trẻ giữa gia đình và nhà trường, giúp trẻ được rèn luyện liên tục, từ đó kỹ năng được hình thành một cách bền vững.

Giải pháp có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng và có thể triển khai rộng rãi trong các lớp học mầm non, phù hợp với nhiều điều kiện khác nhau.

1.5. Ưu điểm của các giải pháp

Các giải pháp đưa ra có tính hệ thống, liên kết chặt chẽ với nhau, bám sát mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi. Nội dung các giải pháp được xây dựng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, đảm bảo tính vừa sức, gần gũi và dễ thực hiện.

Xây dựng kế hoạch giúp giáo viên chủ động trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, đảm bảo tính logic, xuyên suốt và có định hướng rõ ràng. Nhờ đó, các hoạt động không còn rời rạc mà có sự liên kết, giúp trẻ được trải nghiệm một cách có hệ thống.

Xây dựng môi trường trải nghiệm tạo điều kiện thuận lợi để trẻ được hoạt động thường xuyên. Môi trường mở, phong phú giúp trẻ dễ dàng tiếp cận, lựa chọn và tham gia hoạt động theo nhu cầu, từ đó phát huy tính tích cực, chủ động và khả năng khám phá của trẻ.

Tổ chức trải nghiệm trong các hoạt động hằng ngày giúp tăng cơ hội cho trẻ được “Học mà chơi, chơi mà học”. Trẻ được trải nghiệm liên tục trong mọi thời điểm như: Học, chơi, ăn, sinh hoạt... nên kỹ năng được hình thành một cách tự nhiên và bền vững.

Giải pháp phối hợp với phụ huynh góp phần mở rộng môi trường trải nghiệm từ nhà trường ra gia đình. Trẻ không chỉ được rèn luyện ở lớp mà còn được thực hành tại nhà, giúp kỹ năng được củng cố và phát triển tốt hơn.

Đặc biệt, giải pháp đổi mới phương pháp tổ chức giúp phát huy tối đa vai trò chủ thể của trẻ. Trẻ được tự do khám phá, sáng tạo, không bị áp đặt, từ đó mạnh dạn hơn, tự tin hơn và hứng thú hơn khi tham gia hoạt động.

Nhìn chung, các giải pháp đã góp phần nâng cao rõ rệt hiệu quả hoạt động trải nghiệm, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, tình cảm và kỹ năng sống.

1.6. Nhược điểm của các giải pháp

Việc xây dựng kế hoạch trải nghiệm theo chủ đề đòi hỏi giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian nghiên cứu, chuẩn bị nội dung và học liệu. Nếu giáo viên chưa thực sự linh hoạt thì kế hoạch có thể còn mang tính hình thức.

Xây dựng môi trường trải nghiệm phong phú cần có sự đầu tư về cơ sở vật chất và nguyên vật liệu. Trong điều kiện thực tế, một số học liệu còn hạn chế nên chưa khai thác hết tiềm năng của môi trường.

Khi tổ chức hoạt động trải nghiệm trong ngày, giáo viên cần quan sát và hỗ trợ nhiều trẻ cùng lúc, do đó đôi khi khó bao quát hết toàn bộ hoạt động, đặc biệt với những lớp đông trẻ.

Việc phối hợp với phụ huynh tuy mang lại hiệu quả nhưng chưa đồng đều. Một số phụ huynh còn bận rộn, chưa quan tâm thường xuyên hoặc còn tâm lý làm thay cho trẻ, nên việc rèn luyện kỹ năng tại nhà chưa đạt hiệu quả cao.

Đối với giải pháp đổi mới phương pháp, yêu cầu giáo viên phải thay đổi thói quen dạy học truyền thống, linh hoạt trong xử lý tình huống. Nếu giáo viên chưa mạnh dạn đổi mới thì việc thực hiện có thể chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

2.1. Tính mới của các giải pháp mới

Các giải pháp trong đề tài đã có sự đổi mới rõ rệt so với cách tổ chức hoạt động trước đây. Nếu như trước kia hoạt động trải nghiệm còn mang tính đơn lẻ, giáo viên làm mẫu là chủ yếu, trẻ làm theo thì nay các giải pháp đã chuyển mạnh sang hướng lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng quá trình trải nghiệm của trẻ hơn là kết quả.

Điểm mới thể hiện ở việc xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, sự kiện cụ thể, có sự liên kết chặt chẽ, xuyên suốt năm học. Các hoạt động không còn rời rạc mà được thiết kế phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ.

Môi trường giáo dục cũng được đổi mới theo hướng mở, linh hoạt và đa dạng, tạo điều kiện để trẻ dễ dàng tham gia, lựa chọn và trải nghiệm. Việc tận dụng nguyên vật liệu sẵn có, gần gũi trong cuộc sống giúp hoạt động trở nên thiết thực, phù hợp với trẻ.

Đặc biệt, các hoạt động trải nghiệm không chỉ diễn ra trong giờ học mà được lồng ghép vào mọi thời điểm trong ngày như hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, sinh hoạt hằng ngày và các ngày hội, ngày lễ. Điều này giúp tăng cơ hội cho trẻ được trải nghiệm một cách thường xuyên, liên tục.

Bên cạnh đó, việc tăng cường phối hợp với phụ huynh cũng là một điểm mới quan trọng, góp phần mở rộng môi trường trải nghiệm cho trẻ từ nhà trường ra gia đình.

2.2. Tính sáng tạo của các giải pháp

Các giải pháp thể hiện tính sáng tạo ở việc giáo viên đã linh hoạt, chủ động trong cách tổ chức hoạt động, biết tận dụng những điều kiện sẵn có để tạo ra nhiều hình thức trải nghiệm phong phú cho trẻ.

Giáo viên đã sáng tạo trong việc sử dụng nguyên vật liệu mở như chai nhựa, lá cây, vỏ ngô, hộp bìa carton... để thiết kế các hoạt động trải nghiệm đa dạng, vừa tiết kiệm, vừa gần gũi với trẻ, giúp trẻ được khám phá bằng nhiều giác quan.

Ngoài ra, giáo viên đã sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp hướng dẫn, chuyển từ “Cô làm - trẻ làm theo” sang “Cô gợi mở - trẻ tự làm”. Trẻ được khuyến khích thử nghiệm, khám phá và thể hiện ý tưởng riêng, không bị áp đặt hay rập khuôn.

Sự sáng tạo còn thể hiện ở việc kết hợp linh hoạt nhiều hình thức tổ chức như cá nhân, nhóm nhỏ, hoạt động tập thể; kết hợp giữa học và chơi, giữa trong lớp và ngoài trời, giữa nhà trường và gia đình.

Những giải pháp đưa ra không chỉ mang tính mới mà còn thể hiện rõ sự sáng tạo, phù hợp với thực tiễn giáo dục mầm non. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm, giúp trẻ phát triển một cách tự nhiên, tích cực và toàn diện.

3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến

Có tính khả thi cao, dễ áp dụng trong thực tế và có khả năng nhân rộng không chỉ trong phạm vi lớp học mà còn trong toàn trường và các cơ sở giáo dục mầm non khác.

Trước hết, các giải pháp được xây dựng dựa trên đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 24 - 36 tháng tuổi và điều kiện thực tế tại trường mầm non. Nội dung hoạt động gần gũi, quen thuộc với cuộc sống hằng ngày của trẻ như ăn, chơi, sinh hoạt, các ngày lễ, các công việc đơn giản... nên giáo viên dễ dàng áp dụng mà

không đòi hỏi yêu cầu quá cao về cơ sở vật chất.

Các giải pháp như xây dựng kế hoạch theo chủ đề, tổ chức hoạt động trải nghiệm trong ngày, đổi mới phương pháp hướng dẫn... đều là những nội dung thiết thực, phù hợp với chương trình giáo dục mầm non hiện hành. Giáo viên có thể linh hoạt điều chỉnh để phù hợp với từng nhóm lớp, từng điều kiện cụ thể mà vẫn đảm bảo hiệu quả.

Đặc biệt, việc tận dụng nguyên vật liệu sẵn có như chai nhựa, hộp giấy, lá cây, vỏ ngô... giúp giảm chi phí, dễ thực hiện ở mọi lớp học, kể cả những nơi còn hạn chế về điều kiện kinh tế. Đây là yếu tố quan trọng giúp các giải pháp có thể nhân rộng một cách thuận lợi.

Trong phạm vi Trường Mầm non Thanh Sơn, các giải pháp có thể triển khai đồng bộ ở tất cả các nhóm lớp nhà trẻ. Giáo viên có thể học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau thông qua sinh hoạt chuyên môn, dự giờ... Từ đó nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong toàn trường.

Bên cạnh đó, nhà trường có thể áp dụng các giải pháp vào việc xây dựng môi trường giáo dục chung, tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động trải nghiệm tập thể... nhằm tạo sự thống nhất và lan tỏa trong toàn bộ hoạt động giáo dục.

Đối với các trường mầm non trong phường, trong tỉnh sáng kiến cũng có khả năng áp dụng cao do nội dung đơn giản, dễ thực hiện, không phụ thuộc nhiều vào điều kiện đặc thù. Giáo viên có thể tham khảo, vận dụng linh hoạt các giải pháp phù hợp với thực tế của đơn vị mình.

Ngoài ra, sự phối hợp với phụ huynh trong sáng kiến cũng là một điểm dễ nhân rộng. Việc tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh cho trẻ trải nghiệm tại nhà có thể thực hiện ở mọi địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục một cách toàn diện.

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

4.1. Hiệu quả về mặt khoa học

Sáng kiến đã góp phần làm rõ vai trò của hoạt động trải nghiệm đối với sự phát triển toàn diện của trẻ 24 - 36 tháng tuổi. Các giải pháp được xây dựng dựa trên đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, phù hợp với chương trình giáo dục mầm non và định hướng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Thông qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú, trẻ được phát triển đồng đều về nhận thức, ngôn ngữ, thể chất, tình cảm và kỹ năng xã

hội. Trẻ mạnh dạn hơn, tự tin hơn khi tham gia hoạt động; khả năng quan sát, ghi nhớ và phối hợp các giác quan được cải thiện rõ rệt.

Giáo viên cũng từng bước đổi mới phương pháp giảng dạy, từ cách dạy truyền thống sang hướng tổ chức cho trẻ chủ động trải nghiệm, khám phá. Điều này góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn và hiệu quả giáo dục.

4.2. Hiệu quả về mặt kinh tế

- Những giải pháp trên mang lại hiệu quả rất cao mà ít tốn kém về mặt kinh tế, các đồ dùng phục vụ cho hoạt động thực hành trải nghiệm, dễ làm, có thể tận dụng từ các nguyên vật liệu có sẵn trong thiên nhiên, đồ tái chế, đặc biệt sử dụng đồ dùng vật liệu sẵn có trong cuộc sống gia đình và có sẵn tại địa phương.

- Trẻ đến lớp được tham gia các hoạt động trải nghiệm, được cô giáo tận tình chỉ bảo nên không tốn tiền học các lớp kỹ năng sống tại các trung tâm. Trẻ được trực tiếp quan sát, trải nghiệm thực tế, thể hiện một cách tốt nhất những kỹ năng sống của bản thân. Qua đó giúp trẻ lĩnh hội kiến thức và phát triển toàn diện về mọi mặt, trẻ biết tôn trọng yêu thương giúp đỡ những người xung quanh.

4.3. Hiệu quả xã hội

Trong quá trình áp dụng các giải pháp trên trong năm học 2025 - 2026, cùng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu nhà trường và sự góp ý của đồng nghiệp qua các buổi dự giờ, trao đổi chuyên môn, lớp học của chúng tôi đã đạt được những kết quả tích cực, thể hiện rõ hiệu quả về mặt xã hội như sau:

*** Đối với trẻ:**

- Trẻ được học tập, vui chơi hoạt động trải nghiệm trong môi trường hấp dẫn, an toàn, yêu thương và tôn trọng. Trẻ rất hứng thú khi đến lớp, tích cực tham gia các hoạt động.

- Trẻ được trải nghiệm đa dạng về chủng loại, phong phú về hình thức giúp trẻ phát huy tích cực, tối đa tính chủ động sáng tạo, thỏa mãn sự tò mò ham muốn học hỏi của trẻ.

- Trẻ hình thành được các kỹ năng cần thiết như: kỹ năng hoạt động nhóm, liên kết giữa các nhóm và một số kỹ năng tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi.

- Trẻ có những tiến bộ rõ nét về mọi mặt: khỏe mạnh, nhanh nhẹn, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục; mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp; biết chia sẻ, hợp tác với bạn bè; phát huy được vai trò chủ thể, không còn thụ động trong các hoạt động.

Kết quả được thể hiện rõ qua bảng khảo sát so sánh trước và sau khi áp dụng các giải pháp:

Bảng 2: Bảng so sánh đánh giá kết quả của 26 trẻ lớp nhà trẻ B2 sau khi áp dụng các biện pháp

TT	Nội dung	Tổng số trẻ	Trước khi áp dụng				Sau khi áp dụng			
			Đạt		Chưa đạt		Đạt		Chưa đạt	
			SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
	Trẻ hứng thú mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động trải nghiệm	26	0	8	6	2	3	8	2	
	Khả năng nhận thức của trẻ trong các hoạt động trải nghiệm	26	1	2	5	8	3	8	2	
	Kỹ năng phối hợp các giác quan trong hoạt động trải nghiệm	26		5	7	5	2	4	6	
	Kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ	26		1	8	9	1	0	0	

*** Đối với giáo viên:**

- Sau khi áp dụng các giải pháp bản thân tôi đã tự tin xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm cho trẻ một cách phù hợp và cụ thể. Nội dung, phương tiện dạy học phù hợp với khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ và phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

- Chất lượng của các hoạt động trải nghiệm đã được nâng cao rõ rệt. Giáo viên hiểu hơn về đặc điểm, sở thích và khả năng của từng trẻ, từ đó chú ý đến cá nhân trẻ hơn, giúp trẻ mạnh dạn tự tin trong mọi hoạt động.

*** Đối với phụ huynh:**

- Phụ huynh hiểu rõ hơn về ý nghĩa, lợi ích và tầm quan trọng của hoạt động trải nghiệm đối với sự phát triển của trẻ. Từ đó, tích cực phối hợp với giáo viên trong việc rèn luyện kỹ năng cho trẻ trong sinh hoạt hằng ngày.

- Mọi quan hệ giữa gia đình và nhà trường ngày càng gắn bó, chặt chẽ. Phụ huynh nhiệt tình tham gia các hoạt động trải nghiệm, sẵn sàng tạo điều kiện và hỗ trợ giáo viên tổ chức hoạt động.

- Phụ huynh sẵn sàng sưu tầm ủng hộ các loại đồ dùng nguyên vật liệu để cô và trẻ hoạt động, chính điều đó khiến họ thêm tin tưởng vào khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm của giáo viên cũng như tổ chức các ngày hội ngày lễ, số lượt phụ huynh theo dõi và chia sẻ các nội dung hoạt động của nhà trường ngày càng đông trên trang Zalo của lớp và facebook, trang web của nhà trường.

*** Đối với nhà trường:**

- Nhà trường đã xây dựng được nhiều khu trải nghiệm phong phú, hấp dẫn, góp phần nâng cao chất lượng môi trường giáo dục và nhân rộng hoạt động trải nghiệm cho các lớp, kể cả khối mẫu giáo.

- Các hoạt động trải nghiệm được triển khai hiệu quả đã tạo được sự lan tỏa tích cực trong toàn trường, góp phần nâng cao uy tín của nhà trường đối với phụ huynh và cộng đồng.

- Nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của phụ huynh trong các hoạt động của lớp tạo nên sự tin tưởng vững chắc về môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và chất lượng. Nhờ đó, tỷ lệ trẻ đến lớp tăng so với đầu năm học.

4.4. Các hiệu quả khác

Bên cạnh những hiệu quả về mặt khoa học, kinh tế và xã hội, sáng kiến còn mang lại nhiều hiệu quả thiết thực khác trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ:

- Trước hết, sáng kiến đã góp phần tạo nên môi trường giáo dục thân thiện, tích cực, trong đó trẻ luôn được tôn trọng, yêu thương và phát huy tối đa khả năng của bản thân. Trẻ cảm thấy mỗi ngày đến lớp là một ngày vui, từ đó hình thành tâm lý tích cực, yêu thích đến trường.

- Bên cạnh đó, sáng kiến giúp hình thành cho trẻ thói quen tốt trong sinh hoạt hằng ngày như: tự giác tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, biết hợp tác và chia sẻ với bạn. Đây là nền tảng quan trọng giúp trẻ phát triển nhân cách ngay từ những năm đầu đời.

- Đối với giáo viên, việc thực hiện sáng kiến đã giúp nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn. Tôi chủ động tìm tòi, sáng tạo trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Việc tận dụng nguyên vật liệu sẵn có không chỉ mang lại hiệu quả về kinh tế mà còn giúp giáo dục trẻ ý thức bảo vệ môi trường, biết tiết kiệm và tái sử dụng. Đây là những giá trị giáo dục có ý nghĩa lâu dài đối với sự phát triển của trẻ.

Mặc dù đã đạt được những kết quả tích cực, trong quá trình thực hiện vẫn còn những hạn chế nhất định. Vì vậy, chúng tôi rất mong nhận được sự góp ý của các cấp lãnh đạo và đồng nghiệp để sáng kiến được hoàn thiện hơn trong thời gian tới.

D. PHẦN KẾT LUẬN

1. Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến trong thực tiễn

1.1. Vai trò

Sáng kiến “*Một số giải pháp xây dựng môi trường và cho trẻ 24-36 tháng thực hành trải nghiệm*”, có vai trò quan trọng trong việc đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục tại lớp nhà trẻ. Thông qua việc xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức môi trường trải nghiệm phong phú và áp dụng các hình thức hoạt động đa dạng, sáng kiến đã giúp giáo viên chuyển từ cách dạy truyền thống sang tổ chức cho trẻ học thông qua trải nghiệm thực tế.

Các giải pháp trong sáng kiến đã tạo điều kiện để trẻ được trực tiếp tham gia, được làm, được thử và được khám phá bằng nhiều giác quan. Qua đó, trẻ không còn thụ động mà trở nên tích cực, chủ động hơn trong các hoạt động. Sáng kiến đã góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động trải nghiệm, giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ và kỹ năng xã hội.

1.2. Ý nghĩa

Sáng kiến mang ý nghĩa thiết thực đối với công tác chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non. Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm không chỉ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên mà còn tạo cơ hội để trẻ rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống hằng ngày.

Thông qua các hoạt động trải nghiệm gần gũi như nhặt rau, chơi với nước, nặn bánh, chăm sóc cây... trẻ được hình thành thói quen tốt, biết tự phục vụ, biết hợp tác và chia sẻ với bạn. Đồng thời, sáng kiến còn giúp giáo dục cho trẻ những giá trị tốt đẹp như yêu lao động, yêu thiên nhiên và trân trọng những điều giản dị trong cuộc sống.

Đối với giáo viên, sáng kiến góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, giúp giáo viên chủ động, sáng tạo hơn trong việc tổ chức hoạt động. Đối với phụ huynh, sáng kiến giúp nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.3. Tầm quan trọng của sáng kiến trong thực tiễn

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục mầm non hiện nay, việc tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng lấy trẻ làm trung tâm là yêu cầu cần thiết và cấp bách. Sáng kiến đã góp phần cụ thể hóa định hướng này thông qua các giải pháp thiết thực, dễ áp dụng và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Sáng kiến không chỉ mang lại hiệu quả trong phạm vi lớp học mà còn có khả năng nhân rộng trong toàn trường và các cơ sở giáo dục mầm non khác. Việc áp dụng sáng kiến giúp nâng cao chất lượng giáo dục, tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện và phát huy tối đa tiềm năng của trẻ.

Có thể khẳng định rằng, sáng kiến có tầm quan trọng lớn trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm cho trẻ 24 - 36 tháng tuổi, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non là phát triển toàn diện cho trẻ cả về thể chất, trí tuệ, tình cảm và kỹ năng xã hội.

2. Bài học kinh nghiệm

Qua quá trình nghiên cứu, xây dựng và áp dụng sáng kiến “*Một số giải pháp xây dựng môi trường và cho trẻ 24-36 tháng thực hành trải nghiệm*”, bản thân tôi đã rút ra một số bài học kinh nghiệm quý báu như sau:

- Thứ nhất, giáo viên cần nắm vững đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức của trẻ ở độ tuổi 24 - 36 tháng. Đây là lứa tuổi còn non nớt, khả năng tập trung chưa cao, dễ bị chi phối bởi cảm xúc, vì vậy việc lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức hoạt động phải đảm bảo đơn giản, gần gũi, phù hợp với trẻ. Khi nội dung phù hợp, trẻ sẽ dễ dàng tiếp nhận và tích cực tham gia hơn.

- Thứ hai, việc xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm cần cụ thể, khoa học và có tính linh hoạt. Kế hoạch phải bám sát chủ đề, đảm bảo tính liên kết, xuyên suốt, đồng thời cần điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của lớp và sự phát triển của trẻ. Không nên áp đặt kế hoạch một cách cứng nhắc mà cần linh hoạt thay đổi để phù hợp với hứng thú của trẻ.

- Thứ ba, cần đặc biệt chú trọng xây dựng môi trường giáo dục theo hướng mở. Môi trường càng phong phú, đa dạng thì càng tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm. Việc tận dụng nguyên vật liệu sẵn có, gần gũi không chỉ giúp tiết kiệm mà còn tạo sự hấp dẫn, kích thích trẻ khám phá.

- Thứ tư, trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên cần đổi mới phương pháp theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Cô giáo không làm thay mà đóng vai trò là người hướng dẫn, gợi mở, khuyến khích trẻ tự trải nghiệm. Cần tôn trọng ý tưởng và sản phẩm của trẻ, không áp đặt, không so sánh, từ đó giúp trẻ tự tin và mạnh dạn hơn.

- Thứ năm, việc tổ chức hoạt động trải nghiệm cần được thực hiện thường xuyên, liên tục trong mọi thời điểm trong ngày như giờ học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời và sinh hoạt hằng ngày. Khi trẻ được trải nghiệm nhiều lần, kỹ năng sẽ được hình thành một cách tự nhiên và bền vững.

- Thứ sáu, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường là yếu tố không thể thiếu. Giáo viên cần thường xuyên trao đổi, tuyên truyền để phụ huynh hiểu và

đồng hành trong việc tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm tại nhà. Khi có sự thống nhất giữa nhà trường và gia đình, hiệu quả giáo dục sẽ được nâng cao rõ rệt.

- Cuối cùng, bản thân giáo viên cần không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, mạnh dạn đổi mới và sáng tạo trong tổ chức hoạt động. Sự tâm huyết, kiên trì và yêu nghề của giáo viên chính là yếu tố quyết định đến thành công của việc thực hiện sáng kiến.

3. Kiến nghị, đề xuất để triển khai, áp dụng sáng kiến

Để việc triển khai và áp dụng sáng kiến “*Một số giải pháp xây dựng môi trường và cho trẻ 24- 36 tháng thực hành trải nghiệm*”, đạt hiệu quả cao hơn và có thể nhân rộng trong thực tiễn, tôi xin đưa ra một số kiến nghị, đề xuất sau:

- **Đối với nhà trường:** Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng môi trường giáo dục theo hướng mở, tạo nhiều khu vực trải nghiệm phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc điểm của trẻ nhà trẻ. Bên cạnh đó, cần bổ sung thêm một số đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị cần thiết nhằm phục vụ tốt hơn cho việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Tăng cường tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ về nội dung tổ chức hoạt động trải nghiệm để giáo viên có cơ hội học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn. Đồng thời, khuyến khích giáo viên sáng tạo, linh hoạt trong việc xây dựng và tổ chức các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế.

- **Đối với giáo viên:** Cần chủ động nghiên cứu tài liệu, không ngừng học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt là kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

Cần linh hoạt trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động, biết lựa chọn nội dung phù hợp với lứa tuổi, tận dụng nguyên vật liệu sẵn có để tạo ra nhiều hình thức trải nghiệm phong phú, hấp dẫn cho trẻ.

Ngoài ra, giáo viên cần chú trọng quan sát, theo dõi và đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ, từ đó có giải pháp hỗ trợ kịp thời, giúp trẻ phát triển một cách tốt nhất.

- **Đối với phụ huynh:** Cần quan tâm hơn đến việc phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Tạo điều kiện cho trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm tại gia đình như giúp đỡ việc nhà, chăm sóc cây cối, tham gia các hoạt động sinh hoạt hằng ngày phù hợp với lứa tuổi.

Tích cực phối hợp với giáo viên trong việc chuẩn bị nguyên vật liệu, tham gia các hoạt động trải nghiệm, các ngày hội, ngày lễ do nhà trường tổ chức. Đồng thời thường xuyên trao đổi với giáo viên để nắm bắt tình hình học tập, sinh hoạt của trẻ.

- **Đối với các cấp quản lý giáo dục:** Cần quan tâm chỉ đạo, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ mầm non, đặc biệt là trẻ nhà trẻ.

Tạo điều kiện để giáo viên được tham quan, học tập các mô hình giáo dục tiên tiến, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Đồng thời có sự động viên, khích lệ kịp thời đối với những sáng kiến có hiệu quả trong thực tiễn.

Những kiến nghị, đề xuất trên nhằm góp phần nâng cao hiệu quả triển khai sáng kiến trong thực tế, đồng thời tạo điều kiện để các giải pháp được áp dụng rộng rãi, mang lại lợi ích thiết thực trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm do bản thân nghiên cứu và thực hiện, không sao chép nội dung của người khác.

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

(Ký tên)

PHẦN PHỤ LỤC MINH CHỨNG

Phụ lục 1: Hình ảnh minh chứng cho giải pháp 1



Góc âm nhạc



Góc hoạt động với đồ vật



Góc thao tác vai



Góc kỹ năng sống



Trẻ làm bưu thiếp tặng cô



Trẻ dán hoa tặng mẹ



Trẻ chơi trò chơi bán hàng



Trẻ trải nghiệm tước rau ngọt



Hình ảnh trẻ chăm sóc cây, hoa



Đồ dùng đồ chơi tự tạo



Trẻ biểu diễn văn nghệ



Trẻ chơi ở góc kỹ năng sống



Trẻ úp cốc vào tủ



Trẻ tập giờ sách góc thư viện



Trẻ trải nghiệm với lá cây



Trẻ trải nghiệm góc chợ quê



Trẻ cùng cô xem tranh, sách



Trẻ trải nghiệm góc vận động



Trẻ trải nghiệm làm hoa nở trong nước



Trẻ quan sát thí nghiệm vật nổi- chìm

Trẻ trải nghiệm làm hoa nở trong nước Trẻ quan sát thí nghiệm vật nổi- chìm

Phụ lục 2: Hình ảnh minh chứng của giải pháp 2



Trẻ dán hoa tặng cô giáo



Trẻ trải nghiệm gói bánh chưng



Trẻ thưởng thức bánh chưng



Trẻ trải nghiệm trồng cây

Phụ lục 3: Hình ảnh minh chứng của giải pháp 3



Trẻ làm thí nghiệm vật nổi – vật chìm

Phụ lục 4: Hình ảnh minh chứng của giải pháp 4



Cha mẹ trẻ ủng hộ nguyên vật liệu thiên nhiên



Cha mẹ cho trẻ trải nghiệm nhặt rau, vo gạo tại nhà

